UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 697/BC-SVHTTDL

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả điều tra xã hội học lấy ý kiến đối với tổ chức, cá nhân trong việc thu phí phát triển Công viên địa chất[1] và kết quả thực hiện thu phí tại các điểm tham quan trên địa bàn Công viên địa chất hiện nay

Thực hiện các khuyến nghị của Chuyên gia Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (GGN) tại các kỳ tái đánh giá về việc Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn cần có phương án tự chủ về tài chính để chủ động tài chính trong việc xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn;

Căn cứ Nghị quyết 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ văn bản số 2325/UBND-VHXH ngày 07/4/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn,

Để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo tồn và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn, bảo đảm tính khoa học, tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và du khách. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành Đề án thu phí phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn trên cơ sở 05 lần[2] gửi văn bản xin ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương đối với dự thảo Đề án thu phí; gửi văn bản đề nghị UBND 4 xã hiện đang tổ chức thu phí tại 4 điểm du lịch trên vùng CVĐC *(Quản Bạ, Sà Phìn, Đường Thượng, Lũng Cú)*; tiến hành khảo sát lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân liên quan về việc tổ chức thực hiện thu phí toàn khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn, kết quả cụ thể như sau:

---

[1] Từ kỳ báo cáo tiếp theo, tên khoản phí dự kiến được điều chỉnh thành "Phí bảo tồn và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn". Việc nghiên cứu điều chỉnh tên khoản phí được thực hiện theo ý kiến tham gia của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1024/HĐND-VHXH ngày 29/10/2026 về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

[2] Văn bản số 763/SVHTTDL-KHTC ngày 20/3/2026; số 2327/SVHTTDL ngày 13/7/2026; số 2900/SVHTTDL-KHTC ngày 26/8/2026; số 3232/SVHTTDL-KHTC ngày 18/9/2026; số 3094/SVHTTDL-KHTC ngày 11/9/2025.

I. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC ĐỐI VỚI VIỆC THU PHÍ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT DỰ KIẾN TRIỂN KHAI

1. Thông tin chung

1.1. Nội dung khảo sát

- Thu thập dữ liệu đa chiều, tập trung làm rõ mức độ đồng thuận, ý kiến đối với các nội dung tổ chức thu phí toàn vùng Công viên địa chất *(mức thu phí, phương thức thu, đơn vị tổ chức thu, mục đích sử dụng nguồn thu,...)*

- Nội dung khảo sát được xây dựng theo 4 nhóm đối tượng: Khách du lịch; Cơ sở kinh doanh lưu trú *(Khách sạn, nhà nghỉ, homestay,...)* trên địa bàn Công viên địa chất; Doanh nghiệp du lịch trong và ngoài tỉnh; Chuyên gia, các cá nhân có ảnh hưởng về lĩnh vực du lịch và tài chính.

1.2. Đối tượng và hình thức khảo sát

a) Du khách trong nước và quốc tế đến tham quan, du lịch trên khu vực Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn

- Hình thức khảo sát: Lấy phiếu ý kiến trực tiếp tại các điểm tham quan du lịch *(Trạm thông tin Du khách, Cột cờ Lũng Cú, Di tích Nhà vương,...)*

- Số lượng phiếu khảo sát: 1.000 phiếu *(750 phiếu khảo sát khách du lịch trong nước, 250 phiếu khảo sát khách du lịch quốc tế)*.

b) Đại diện các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn các xã khu vực Công viên địa chất.

- Hình thức khảo sát: Gửi phiếu khảo sát lấy ý kiến bằng hình thức online.

- Số lượng phiếu khảo sát: 100 phiếu.

c) Doanh nghiệp du lịch trong và ngoài tỉnh

- Hình thức khảo sát: Gửi phiếu khảo sát lấy ý kiến bằng hình thức online.

- Số lượng phiếu khảo sát: 50 phiếu.

d) Chuyên gia, các cá nhân có ảnh hưởng về lĩnh vực du lịch và CVĐC

- Hình thức khảo sát: Gửi văn bản xin ý kiến

- Số lượng phiếu khảo sát: 03

2. Kết quả cụ thể

Trên cơ sở kết quả khảo sát 50 doanh nghiệp du lịch, 1.000 khách du lịch (nội địa và quốc tế) và 109 cơ sở lưu trú, các ý kiến thu thập được cơ bản thể hiện sự đồng thuận tương đối cao đối với chủ trương triển khai thu phí nhằm tạo nguồn lực tái đầu tư bảo tồn di sản, nâng cấp hạ tầng du lịch, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn. Các ý kiến khác, ý kiến bổ sung chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Về sự cần thiết thu phí CVĐC: Có 92% doanh nghiệp đánh giá việc thu phí là cần thiết. Đối với du khách, tỷ lệ đồng tình thu phí đạt 85% đối với cả

khách quốc tế và khách nội địa. Đối với cơ sở lưu trú, ý kiến về việc thu phí CVĐC là hợp lý chiếm 70%, tuy nhiên cần tính toán kỹ cách thức tổ chức thực hiện. Kết quả cho thấy sự đồng thuận tương đối cao về việc thu phí CVĐC để tạo nguồn lực tái đầu tư bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường và nâng cấp hạ tầng du lịch.

- Về đơn vị thu phí: Đối với phương án Trung tâm Dịch vụ công các xã vùng Công viên địa chất tổ chức thu phí, uỷ nhiệm cho các cơ sở lưu trú *(khách sạn, nhà nghỉ, homestay...)*: Có 74% doanh nghiệp đánh giá phương án Trung tâm Dịch vụ công các xã vùng CVĐC tổ chức thu, cơ sở lưu trú trực tiếp thu là hợp lý, có ý kiến đề xuất nghiên cứu phương án thu trực tiếp tại các điểm tham quan hoặc thu tại cổng vào nhằm thuận tiện hơn trong quá trình triển khai. Đối với các cơ sở lưu trú, việc thu phí qua các cơ sở lưu trú được đánh giá là hợp lý chiếm 40%, không phù hợp chiếm 42%, các ý kiến khác đề xuất thu phí tại một số trạm vào khu vực Công viên địa chất (như ở Quản Bạ, Mèo Vạc…). Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy việc thu phí qua cơ sở lưu trú tương đối được ủng hộ, tuy nhiên, cần có hướng dẫn cụ thể về trách nhiệm của cơ sở lưu trú, quy trình thu, kiểm soát và nộp phí; đồng thời nghiên cứu cơ chế hỗ trợ chi phí thực hiện để tránh phát sinh thêm thủ tục, công việc cho doanh nghiệp.

- Về hình thức và cơ chế thu phí: Đối với phương án ủy nhiệm thu cho các cơ sở lưu trú thông qua ứng dụng, phần mềm và biên lai điện tử, có khoảng 80% doanh nghiệp đánh giá khả thi, thuận tiện nhưng cần được tập huấn, hướng dẫn kỹ lưỡng cho các cơ sở lưu trú. Về phía khách du lịch, tỷ lệ đánh giá hình thức thu phí qua phần mềm, biên lai điện tử thuận tiện, nhanh chóng đạt 65%. Đối với các cơ sở lưu trú, mức độ sẵn sàng sử dụng công nghệ/phần mềm thu phí kết nối với cơ quan quản lý thuế/Trung tâm dịch vụ công đạt tỷ lệ đạt 65%. Hình thức thu phí điện tử nhận được sự đồng thuận khá tích cực, tạo cơ sở để triển khai phương thức thu hiện đại, công khai, minh bạch và thuận tiện trong quản lý. Tuy nhiên, cần chú trọng công tác tập huấn cho các cơ sở lưu trú, nhất là các homestay quy mô nhỏ; đơn giản hóa thao tác thanh toán, bảo đảm việc cấp biên lai điện tử nhanh chóng, không làm kéo dài thời gian check-in hoặc ảnh hưởng đến trải nghiệm của du khách. Đối với khách đi theo tour, cần nghiên cứu cơ chế phối hợp giữa cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành và hướng dẫn viên để thủ tục nộp phí được nhanh chóng và thuận tiện.

- Về mức thu phí đề xuất 30.000 đồng/người/đêm lưu trú: Đối với doanh nghiệp du lịch, có 78% ý kiến đánh giá mức thu phù hợp với mặt bằng chung. Đối với khách du lịch, tỷ lệ đánh giá mức phí đạt 85% đối với khách nội địa và khách quốc tế. Đối với cơ sở lưu trú, đánh giá mức thu này quá cáo chiếm 44%, phù hợp với mặt bằng chung chiếm 32%. Kết quả này cho thấy mức thu dự kiến 30.000 đồng/người/đêm cơ bản phù hợp với khả năng chấp nhận của phần lớn khách du lịch và nhận được sự ủng hộ của các doanh nghiệp.

- Về mục đích sử dụng nguồn thu phí

+ Phân bổ nguồn thu (60% nộp ngân sách nhà nước, 40% để lại cho đơn vị tổ chức thu): Có 65% doanh nghiệp đánh giá rất hợp lý; 30% đề nghị tăng tỷ lệ

dành cho bảo tồn, hạ tầng. Đối với khách du lịch, tỷ lệ đánh giá phương án phân bổ nguồn thu hợp lý đạt 70 % ở cả khách nội địa và khách quốc tế.

+ Về định hướng ưu tiên sử dụng nguồn thu, chủ yếu đề xuất tập trung vào đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng (32%); thu gom rác thải, vệ sinh môi trường (39%); bảo tồn các giá trị di sản địa chất, văn hóa truyền thống bản địa (18%).

2.1. Đối với Doanh nghiệp du lịch

Tổ chức lấy ý kiến khảo sát đối với 50 Doanh nghiệp du lịch. Trong đó: Doanh nghiệp trên địa bản tỉnh Tuyên Quang: 35 phiếu; Doanh nghiệp du lịch ngoài tỉnh: 15 phiếu. Về tổng thể, đại đa số các doanh nghiệp ủng hộ thu phí, việc triển khai thu phí phát triển Công viên địa chất nhận được mức tán thành cao về sự cần thiết, với 46/50 phiếu (chiếm 92%). Mức phí đề xuất 30.000 đồng/lượt người/đêm lưu trú được đánh giá phù hợp với mặt bằng chung với 39/50 phiếu (chiếm 78%). Nguồn phí thu được kỳ vọng ưu tiên cho những vấn đề trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, nhất là hạ tầng giao thông, công trình công cộng và vệ sinh môi trường. Vì vậy, việc hoàn thiện phương án thu cần gắn với kế hoạch chi cụ thể, có mục tiêu và kết quả thực hiện có thể theo dõi.

(Có biểu kết quả chi tiết gửi kèm theo - Biểu 1)

2.2. Đối với du khách

Về sự cần thiết triển khai thu phí, tỷ lệ khách du lịch nội địa đồng thuận đạt khoảng 79%; khách quốc tế đạt khoảng 83%. Đối với mức phí đề xuất 30.000 đồng/lượt, đa số du khách đánh giá hợp lý, chấp nhận được hoặc ở mức rẻ, tỷ lệ này đạt 986% ở cả hai nhóm khách nội địa và quốc tế. Phạm vi thu phí đối với khách lưu trú qua đêm cũng được đánh giá hợp lý, với tỷ lệ đồng thuận đạt trên 85% ở cả khách nội địa và quốc tế.

Về hình thức tổ chức thu phí và phân bổ nguồn thu, đa số du khách đánh giá hình thức thu phí thông qua phần mềm tại cơ sở lưu trú là bình thường, thuận tiện, nhanh chóng. Phương án phân chia 60% nguồn thu nộp ngân sách nhà nước để tái đầu tư và 40% phục vụ chi phí vận hành cơ bản nhận được sự ủng hộ. Tuy nhiên, vẫn có một ý kiến đề xuất tăng tỷ lệ kinh phí nộp Ngân sách nhà nước để dành cho bảo tồn di sản và đầu tư hạ tầng.

Về ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí thu được, ý kiến của du khách tập trung chủ yếu vào công tác thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, xử lý chất thải tại các điểm di sản; đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng; bảo tồn các giá trị di sản địa chất, văn hóa truyền thống bản địa và khắc phục sự cố sạt lở, thiên tai nhằm bảo đảm an toàn cho du khách.

Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy chủ trương thu phí nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đa số khách du lịch. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Đề án thu phí, bảo đảm mức thu phù hợp, phương thức thu thuận tiện, công khai, minh bạch và ưu tiên nguồn thu cho bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường, nâng cấp hạ tầng, góp phần phát triển du lịch bền vững tại Công viên địa chất.

(Có biểu kết quả chi tiết gửi kèm theo - Biểu 2)

2.3. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

Tổ chức lấy ý kiến khảo sát đối với 109 cơ sở lưu trú. Trong đó: Homestay chiếm 79,8% (87 cơ sở); Nhà nghỉ chiếm 8,3% (9 cơ sở); Khách sạn chiếm 6,4% (7 cơ sở); Loại hình khác chiếm 5,5% (6 cơ sở).

Về tổng thể, nhiều ý kiến ủng hộ chủ trương thu phí nhằm tạo nguồn kinh phí bảo tồn di sản, vệ sinh môi trường, phát triển cảnh quan và nâng cao chất lượng dịch vụ (chiếm gần 59%); một số ý kiến cho rằng việc thu phí là không hợp lý vì du khách đã phải mua vé tại các điểm tham quan việc này có thể làm giảm lượng khách, ảnh hưởng đến doanh thu (chiếm 29%) còn lại là ý kiến khác đề xuất thu phí tại cổng vào hoặc qua các công ty du lịch lữ hành.

Mức thu 30.000đồng/lượt/đêm: 44% cơ sở lưu trú cho rằng quá cao có thể gây phản ứng tiêu cực từ du khách; 32% cơ sở cho rằng phù hợp với mặt bằng chung; còn lại là thấp hơn so với tiềm năng và các ý kiến khác.

Các cơ sở lưu trú sẵn sàng sử dụng ứng dụng công nghệ/phần mềm thu phí tự động kết nối với cơ quan quản lý thuế/du lịch của cơ sở (chiếm 59%), còn lại gặp nhiều khó khăn do thiếu hạ tầng công nghệ/thiết bị (chiếm 22%) và tỷ lệ không thể triển khai bằng phần mềm, chỉ có thể thu thủ công (chiếm 19%). Hiện nay các cơ sở lưu trú đang sử dụng phần mềm khai báo lưu trú của Công an (chiếm 67%); sửu dụng phần mềm quản lý khách sạn chuyên nghiệp chiếm 5%; 28% quản lý thủ công (sổ sách theo dõi).

Tỷ lệ trích để lại cho cơ sở lưu trú: Lựa chọn phương án của cơ sở lưu trú đối với các mức trích để lại cho cơ sở khá đồng đều, không tập trung vào một mức cụ thể (Tỷ lệ trích để lại 3% chiếm 24,8%; Tỷ lệ trích để lại 3% - 5% chiếm 9,1%; Tỷ lệ trích để lại 5% - 10% chiếm 25,7%; Tỷ lệ để lại > 10% chiếm 15,6%; Ý kiến khác và không có ý kiến chiếm 24,8%).

(Có biểu kết quả chi tiết gửi kèm theo - Biểu 3)

2.4. Đối với Chuyên gia, các cá nhân liên quan

a) Chuyên gia Guy Martini - Chuyên gia cao cấp, Thành viên Ban điều hành Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO

Ủng hộ chủ trương việc thu phí từ du khách phục vụ bảo tồn, giáo dục, quản lý và phát triển bền vững các giá trị di sản địa phương. Cần quản lý minh bạch, làm rõ mục đích sử dụng và mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng. Khoản thu này phải bổ sung cho nguồn lực hiện có, không thay thế ngân sách tỉnh; khuyến nghị duy trì cam kết tài chính của tỉnh.

Thu qua cơ sở lưu trú với mức 30.000 VNĐ/người/đêm là hợp lý để bắt đầu cho giai đoạn đầu tiên. Tuy nhiên cần làm rõ quy trình thu tại homestay nhỏ; chính sách miễn giảm diện rộng (ảnh hưởng thu và quản lý); thống nhất tên gọi khoản phí và phân biệt rõ với phí tham quan tại 4 điểm du lịch hiện tại trên khu vực Công viên địa chất.

Tính toán lại nguồn thu và chi phí cho các hoạt động xây dựng và bảo tồn Công viên địa chất đảm bảo chính xác. Phương án phân bổ nguồn thu, tỷ lệ nộp Ngân sách nhà nước 60%, trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí 40% chưa hợp lý, cần tính toán và xem xét lại. Cần làm rõ và đảm bảo nguồn kinh phí phải được cấp cho Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn và phát triển Công viên địa chất.

Trích dẫn chính xác khuyến nghị của UNESCO là khuyến khích tìm nguồn tài chính bổ sung, thu phí toàn khu vực Công viên địa chất là một trong những phương án được Ban quản lý đề xuất để tự chủ nguồn kinh phí cho các hoạt động bảo tồn và xây dựng toàn khu vực Công viên địa chất. Có thể áp dụng triển khai thí điểm trong một thời gian sau đó đánh giá và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) PGS.TS Trần Tân Văn - Nguyên Viện trưởng Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản; Thành viên Ban Tư vấn Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO; Trưởng tiểu ban chuyên môn về CVĐC toàn cầu Việt Nam thuộc Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; Chuyên gia cao cấp về CVĐC và điều phối viên Mạng lưới CVĐC Việt Nam.

Hoàn toàn ủng hộ chủ trương thu phí phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn và cho rằng việc này đáng lẽ cần được triển khai từ lâu. Theo chuyên gia, việc thu phí là cần thiết, hợp pháp và hợp lý, phù hợp với thông lệ quốc tế cũng như các khuyến nghị nhiều lần của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO trong các đợt tái đánh giá. Đây là giải pháp nhằm tạo nguồn lực tài chính phục vụ duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp di sản, vận hành bộ máy quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động du lịch, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn ngân sách nhà nước. Chuyên gia nhấn mạnh, di sản là tài sản chung của nhân loại, do đó bên cạnh quyền tham quan, trải nghiệm, du khách cũng cần có trách nhiệm đóng góp kinh phí cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Về hình thức và mức thu, Chuyên gia đánh giá phương án thu thông qua các cơ sở lưu trú đối với khách du lịch lưu trú qua đêm trong vùng Công viên địa chất là phù hợp. Mức thu 30.000 đồng/khách/đêm tuy còn thấp nhưng có thể chấp nhận trong giai đoạn khởi đầu; trong quá trình thực hiện có thể xem xét điều chỉnh tăng dần phù hợp với điều kiện thực tế.

Đối với phương án phân chia nguồn thu 60% nộp ngân sách nhà nước, 40% để lại đơn vị tổ chức thu, chuyên gia cho rằng tỷ lệ này chưa thực sự hợp lý và đề xuất xem xét phương án tối thiểu 50/50. Theo chuyên gia, phần kinh phí dành cho duy tu, bảo dưỡng hạ tầng, vệ sinh môi trường, khắc phục sự cố thiên tai và các nhu cầu thiết yếu tại địa phương hiện còn quá nhỏ so với nhu cầu thực tế; đồng thời cần bảo đảm nguồn lực cho Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị di sản CVĐC.

c) PGS.TS Phạm Hồng Long - Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa Du lịch học, Nguyên Trưởng khoa Du lịch học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Hoàn toàn đồng tình và ủng hộ chủ trương thu phí phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn, việc thu phí là cần thiết, có tính khả thi và cần sớm triển khai nhằm tạo nguồn lực tài chính chủ động cho công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản CVĐC trong bối cảnh lượng khách du lịch ngày càng tăng, áp lực lên hạ tầng và môi trường tại 23 xã, nguồn ngân sách hiện có chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý, bảo tồn và phát triển bền vững Công viên địa chất.

Về phương thức thu, chuyên gia đánh giá hình thức thu thông qua các cơ sở lưu trú đối với khách du lịch lưu trú qua đêm trong vùng CVĐC là phù hợp với đặc thù không gian rộng, địa hình phức tạp, có nhiều tuyến và điểm tham quan; đồng thời tận dụng được hệ thống cơ sở lưu trú sẵn có, thuận lợi cho việc quản lý, kiểm soát và đối soát dữ liệu. Mức thu 30.000 đồng/khách/đêm được đánh giá là hợp lý trong giai đoạn đầu, tuy nhiên, cần quan tâm đến nhóm khách bình dân, khách lưu trú dài ngày và nghiên cứu giới hạn số đêm tính phí hoặc phân mức thu theo hạng cơ sở lưu trú sau thời gian triển khai.

Đối với phương án phân chia nguồn thu, cơ bản thống nhất tỷ lệ 60% nộp ngân sách nhà nước và 40% để lại cho đơn vị tổ chức thu trong giai đoạn đầu từ 2-3 năm. Tuy nhiên, cần xây dựng lộ trình điều chỉnh giảm chi phí tổ chức thu khi hệ thống vận hành ổn định, tăng tỷ trọng nguồn kinh phí thực sự dành cho phát triển CVĐC tại cấp xã; đồng thời bảo đảm nguồn thu ngân sách được ưu tiên tái đầu tư cho khu vực CVĐC, có cơ chế công khai, minh bạch và giám sát việc sử dụng nguồn thu.

Bên cạnh đó, Chuyên gia đề nghị điều chỉnh hoàn thiện Đề án trên một số nội dung: Xây dựng dự toán thu theo các kịch bản thận trọng; tăng cường đối soát dữ liệu khai báo lưu trú với biên lai điện tử để hạn chế thất thu; hoàn thiện cơ chế miễn, giảm và chế tài thực hiện; xác định rõ danh mục dịch vụ công và cơ sở pháp lý của khoản thu; bổ sung giải pháp đối với khách đi trong ngày, khách lưu trú ngoài vùng CVĐC; đẩy mạnh truyền thông, tham vấn cộng đồng và có lộ trình thí điểm trước khi triển khai chính thức.

Nhìn chung, PGS.TS. Phạm Hồng Long đánh giá chủ trương, hình thức thu, mức thu và phương án phân chia nguồn thu của Đề án là. Việc tiếp thu các khuyến nghị của chuyên gia sẽ góp phần hoàn thiện cơ chế thu phí, bảo đảm tính pháp lý, minh bạch, hiệu quả và tạo sự đồng thuận của doanh nghiệp, cơ sở lưu trú, cộng đồng địa phương và du khách.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THU PHÍ CÁC ĐIỂM DU LỊCH HIỆN TẠI TRÊN CVĐC

1. Công tác quản lý, triển khai thu phí tại các điểm tham quan

Hiện nay trên khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO cao nguyên đá Đồng Văn tổ chức thu phí 04 điểm tham quan theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao

và du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, kết quả thu phí 9 tháng đầu năm 2026, cụ thể như sau:

a) Hang Lùng Khuý (xã Quản Bạ)

- Mức thu: 30.000 đồng/lượt/người *(Theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND)*.

- Tổng thu:

- Đơn vị khai thác, quản lý: Trung tâm Dịch vụ công xã Quản Bạ

b) Di tích kiến trúc - nghệ thuật Khu nhà Vương (xã Sà Phìn)

Tại thời điểm báo cáo, UBND xã Sà Phìn chưa có báo cáo chính thức về số tiền thu phí Quý III/2026. Do vậy đơn vị tổng hợp báo cáo Quý I + II năm 2026.

- Mức thu: 30.000 đồng/lượt/người *(Theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND)*

- Tổng thu: 7.588.000.000 đồng. Trong đó:

+ Số tiền trích để lại cho đơn vị quản lý (90%): 6.829.200.000 đồng.

+ Số tiền nộp Ngân sách Nhà nước (10%): 758.800.000 đồng.

- Đơn vị khai thác, quản lý: Hợp tác xã Di tích Nhà Vương.

c) Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Cột cờ Lũng Cú (xã Lũng Cú)

- Mức thu: 40.000 đồng/lượt/người (Theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND).

- Tổng thu: 11.273.925.000 đồng. Trong đó:

+ Số tiền trích để lại cho đơn vị quản lý: (80%): 9.019.140.000 đồng.

+ Số tiền nộp Ngân sách Nhà nước (20%): 2.254.785.000 đồng.

- Đơn vị khai thác, quản lý: Ban quản lý Di tích xã Lũng Cú. Thực hiện thu phí thông qua hình thức vé điện tử.

d) Kiến trúc nghệ thuật Đồn Pháp và tường thành Lũng Hồ (xã Đường Thượng)

- Mức thu: 20.000 đồng/lượt/người *(Theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND)*.

- Tổng thu: 0 đồng.

- Đơn vị khai thác, quản lý: Nghị quyết có hiệu lực 01/01/2026, đến hết tháng 9/2026, UBND xã chưa tổ chức thu phí tại điểm tham quan.

2. Đánh giá việc thu phí tại các điểm tham quan

2.1. Thuận lợi

- Thu phí tại điểm du lịch sẽ giảm thiểu thất thu trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đơn vị thu phí trực tiếp tại điểm sẽ dễ dàng phân loại đối tượng khách tham quan du lịch.

2.2. Khó khăn, hạn chế

- Việc thu phí tại nhiều điểm tham quan sẽ gây phiền hà cho du khách, tạo cho du khách tâm lý không thoải mái khi phải chi trả nhiều lần cho việc mua vé tại nhiều điểm tham quan.

- Một số điểm cảnh quan rất có giá trị của vùng CVĐC do yếu tố địa hình, diện tích, đường giao thông nên không thể lập Ban quản lý và tổ chức thu phí (Núi Đôi, Mã Pì Lèng, hẻm vực Nậm Lang, Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Lô Lô Chải...).

- Khi tăng số lượng các điểm thu phí tại chỗ sẽ dân đến tăng số lượng biên chế, bộ máy các ban quản lý điểm thu phí tham quan.

- Hiện nay trên khu vực CVĐC có rất nhiều điểm dừng chân, check- in, tham quan du lịch quy mô nhỏ lẻ, nhận sự đầu tư từ ngân sách, không nhất thiết phải thu phí hay bán vé tham quan; tuy nhiên công tác đầu tư, bảo tồn và dọn dẹp vệ sinh cảnh quan xung quanh tại các điểm tham quan này thực tế vẫn rất cần thiết.

- Nguồn thu từ các điểm du lịch hiện nay sẽ tập trung đầu tư, tu sửa cho chính những điểm du lịch đó. Điều này sẽ khiến cho những điểm du lịch nhỏ lẻ, những điểm tham quan, di tích ít được biết đến sẽ không được quan tâm và đầu tư đúng cách.

- Việc thu phí tại các điểm tham quan du lịch trên khu vực CVĐC hiện nay chưa đồng nhất, việc sử dụng nguồn thu để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản phẩm mới chưa mang tính thống nhất và và chưa đồng bộ để đạt được những hiệu quả nhất định trong việc phát triển du lịch mang tính bền vững và giữ nguyên giá trị truyền thống.

- Trên khu vực CVĐC hiện nay có 4 điểm tham quan du lịch đang thu vé, tuy nhiên đã không đồng nhất về cấp thẩm quyền thu vé, ảnh hưởng đến công tác quản lý, đầu tư và sử dụng các điểm tham quan, gây khó khăn cho các cấp quản lý.

- Khu vực CVĐC bao gồm nhiều giá trị di sản cần được bảo vệ và phát triển du lịch đúng cách theo các khuyên nghị và tiêu chí của Mạng lưới CVĐC toàn cầu. Nguồn thu phí vào CVĐC sẽ được đơn vị chuyên môn đầu tư đúng cách và chuyên nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả điều tra xã hội học lấy ý kiến đối với tổ chức, cá nhân trong việc thu phí phát triển Công viên địa chất và công tác thu phí tại các điểm hiện tại trên Công viên địa chất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC, BQL.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Trung Ngọc

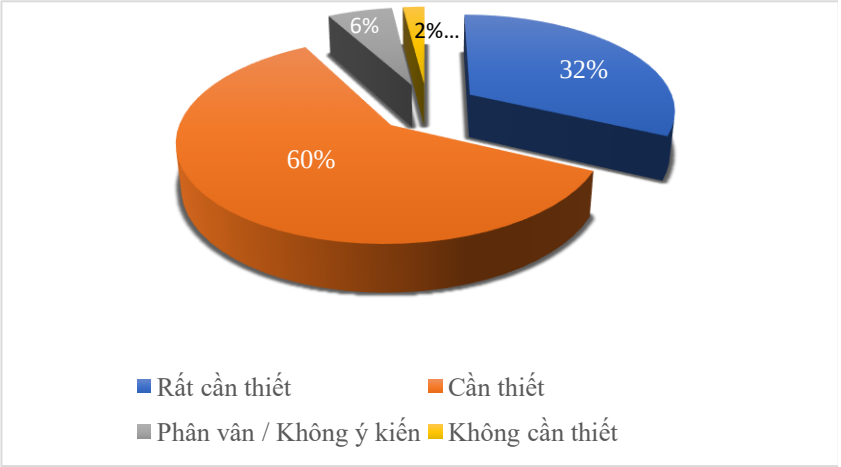
BIỂU 1

KẾT QUẢ KHẢO SÁT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP DU LỊCH

(Kèm theo Báo cáo số 697/BC-SVHTTDL ngày 06 tháng 11 năm 2026)

* Số phiếu lấy ý kiến: 50. Trong đó: Doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: 35 phiếu; Doanh nghiệp du lịch ngoài tỉnh: 15 phiếu.

1. Câu hỏi 1: Theo Quý đơn vị, việc triển khai thu phí để tạo nguồn kinh phí tái đầu tư bảo tồn di sản, hạ tầng du lịch và môi trường cho CVĐC có cần thiết hay không?



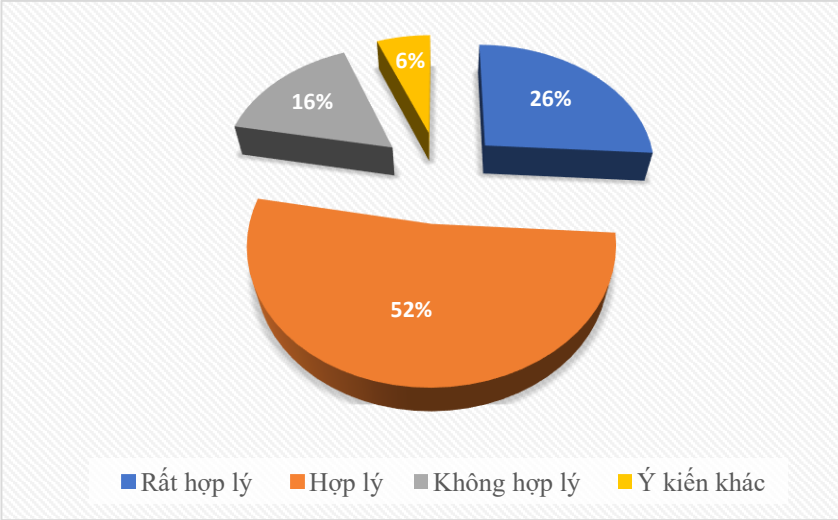
2. Câu hỏi 2: Mức phí đề xuất là 30.000 đồng/lượt người/đêm lưu trú. Đánh giá Quý đơn vị về mức phí đề xuất như thế nào?

** Ý kiến khác: Đề xuất mức thu 10.000 đồng; đề xuất mức thu tối thiểu 5 USD/du khách và miễn cho trẻ em dưới 12 tuổi; nhận xét mức phí không cao nhưng cần tổ chức thu phù hợp, tránh thu nhiều khoản nhỏ gây mất thời gian và ảnh hưởng trải nghiệm của du khách.*



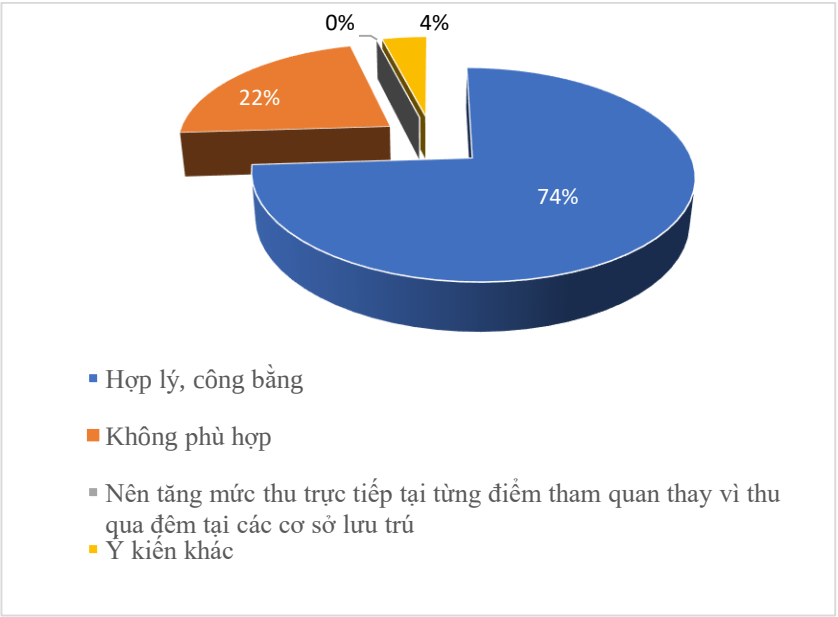
3. Câu hỏi 3: Thu phí phát triển CVĐC sẽ áp dụng đối với khách du lịch lưu trú qua đêm tại các cơ sở lưu trú trong vùng CVĐC. Quý đơn vị đánh giá thế nào về phạm vi đối tượng thu phí này?

** Ý kiến khác: Đề nghị thu đối với tất cả khách đến tham quan; cho rằng phương án chưa hợp lý trong thời điểm hiện tại; đề nghị nghiên cứu thu cùng thủ tục giấy phép vào khu vực biên giới đối với người nước ngoài.*

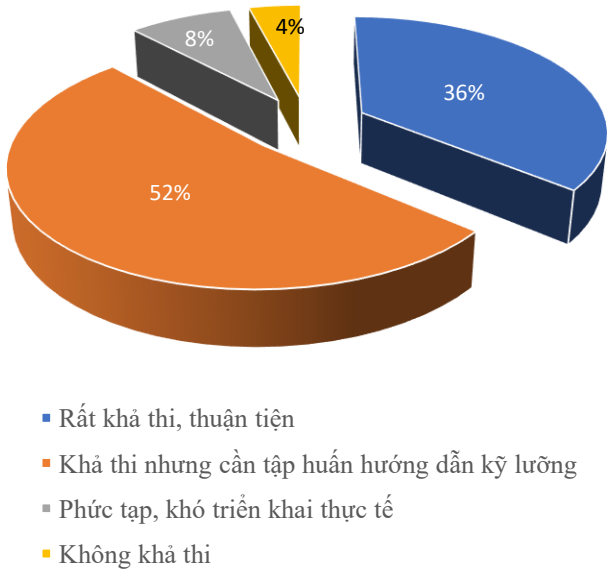


4. Câu hỏi 4: Đơn vị tổ chức thu phí là Trung tâm Dịch vụ công các xã vùng CVĐC, đơn vị trực tiếp thu phí là cơ sở lưu trú (khách sạn, nhà nghỉ, homestay,...) **trên khu vực CVĐC. Ý kiến của Quý đơn vị về đơn vị tổ chức thu phí?**

** Ý kiến khác: Tập trung vào đề xuất thu ngay khi khách vào khu vực và lo ngại việc tổ chức thu làm mất thời gian của các bên.*

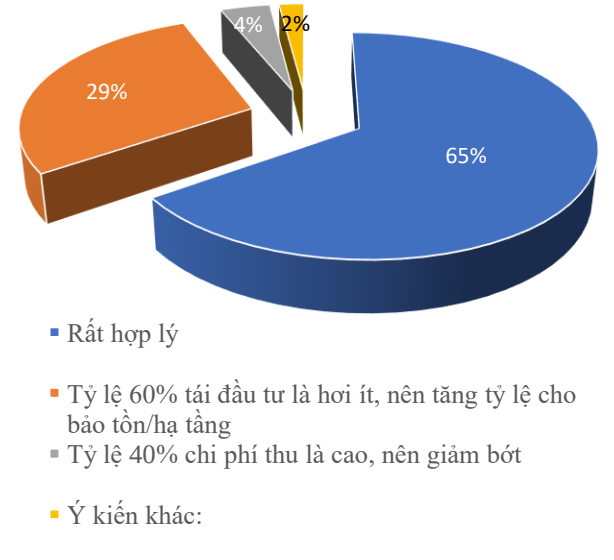


5. Câu hỏi 5: Đề án thu phí lựa chọn phương thức ủy nhiệm thu phí cho các cơ sở lưu trú (qua App/Phần mềm biên lai điện tử)**. Đánh giá của Quý vị về tính khả thi của phương thức này?**



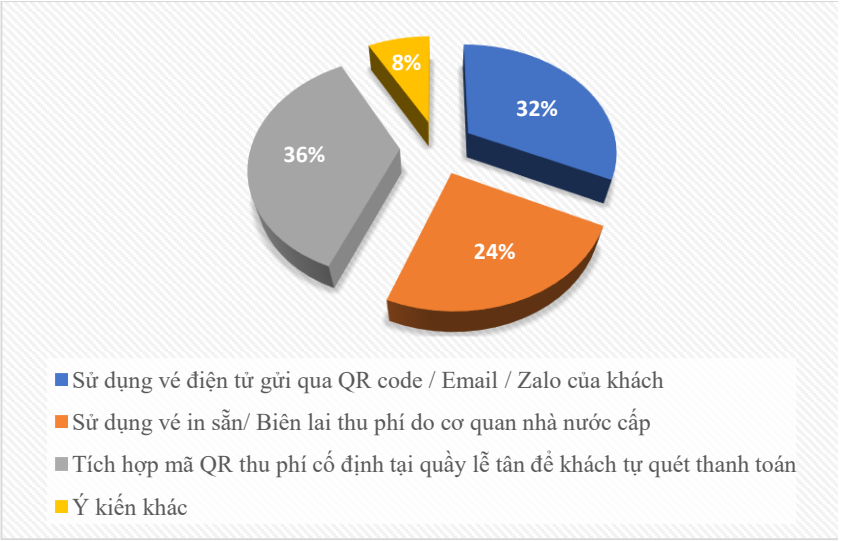
6. Câu hỏi 6: Nguồn phí thu được sẽ trích 60% nộp Ngân sách nhà nước (để tái đầu tư hạ tầng du lịch, bảo tồn di sản, vệ sinh môi trường, quảng bá hình ảnh,...) **và 40% để lại cho đơn vị tổ chức thu** (chi phí vận hành phần mềm, ủy nhiệm thu; hỗ trợ địa phương cấp xã phát triển kinh tế, văn hoá xã hội,...)**. Quý đơn vị đánh giá như thế nào về tỷ lệ trích này?**

** Ý kiến khác: Làm rõ kế hoạch chi, nội dung phân bổ còn chung chung, thiếu định lượng*

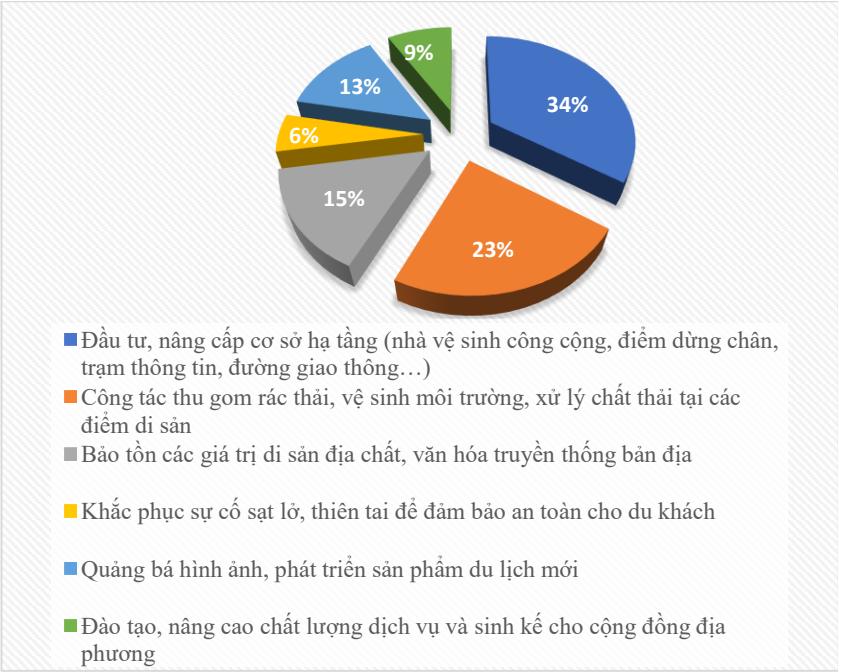


7. Câu hỏi 7: Theo Quý đơn vị, quy trình thu phí và xuất vé/chứng từ thu phí cho khách hàng nên được thực hiện như thế nào để tối ưu nhất?

** Ý kiến khác: Đề cập đến khó khăn của cơ sở lưu trú khi thu phí; đề nghị điều chỉnh giá vé tại điểm tham quan; lưu ý về hóa đơn, thuế giá trị gia tăng phục vụ doanh nghiệp vận tải, lữ hành; đề xuất gộp khoản thu trước khi thực hiện chương trình du lịch.*

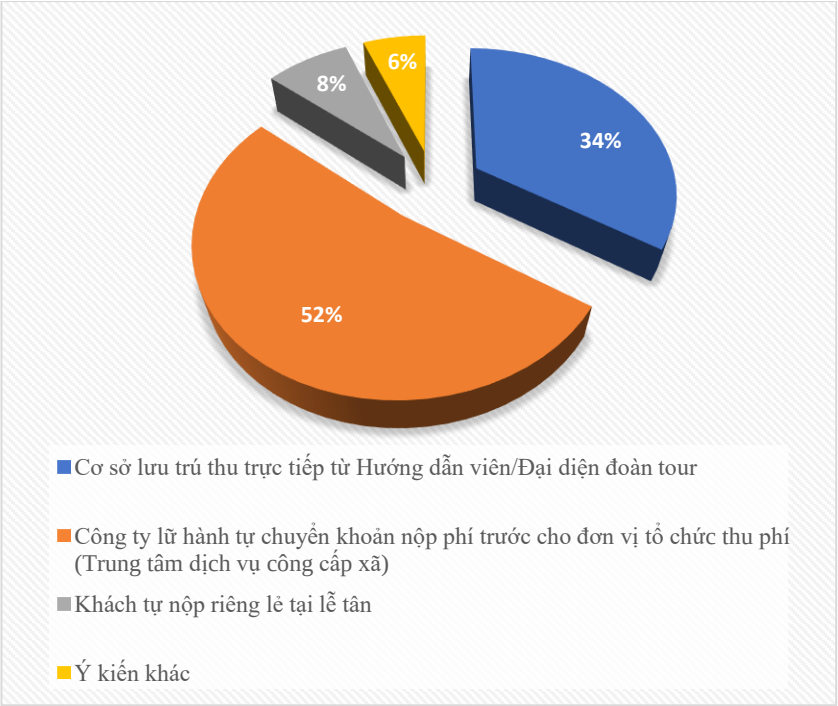


8. Câu hỏi 8: Quý đơn vị mong muốn nguồn kinh phí thu được ưu tiên chi cho nội dung nào nhất dưới đây?

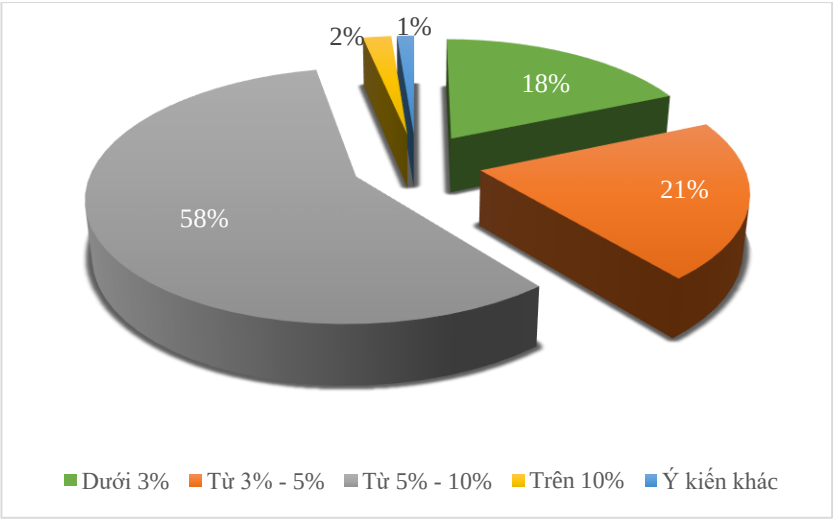


9. Câu hỏi 9: Trường hợp đoàn khách đi theo tour của các công ty lữ hành lưu trú tại cơ sở, phương án thu phí nào là thuận tiện nhất?

** Ý kiến khác: Đề nghị tăng giá vé tại điểm tham quan thay vì thu tại cơ sở lưu trú; đề nghị hướng dẫn viên thanh toán; phản ánh việc giao thêm nhiệm vụ cho doanh nghiệp lữ hành có thể làm tăng khối lượng công việc.*



10. Câu hỏi 10: Đề án thu phí dự kiến trích lại một tỷ lệ % trên tổng số phí để lại cho đơn vị tổ chức thu được cho cơ sở lưu trú để bù đắp chi phí quản lý, xuất hóa đơn, nhân công. Theo ông (bà), tỷ lệ trích lại bao nhiêu là hợp lý?

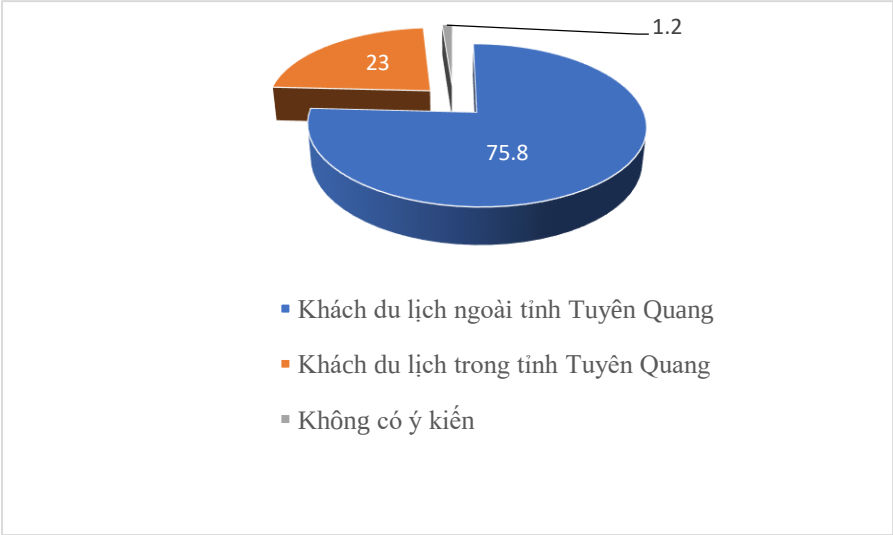


BIỂU 2

KẾT QUẢ KHẢO SÁT THÔNG TIN DU KHÁCH

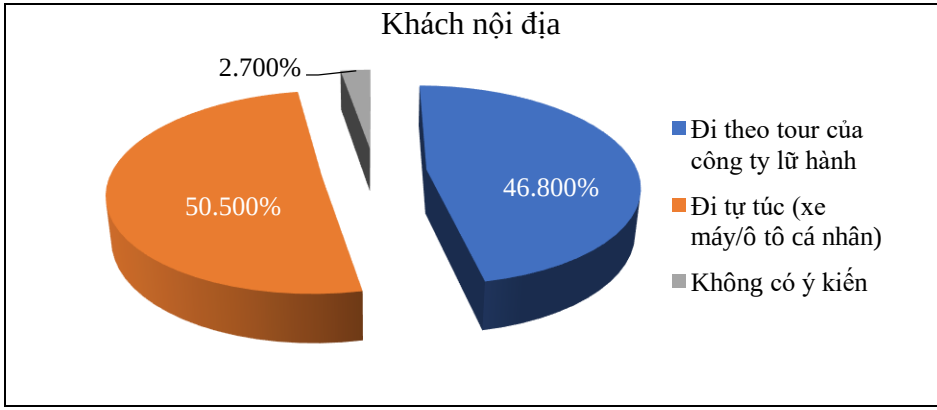
* Số phiếu lấy ý kiến: 1.000. Trong đó: Khách du lịch nội địa: 750 phiếu; Khách du lịch nước ngoài: 250 phiếu.

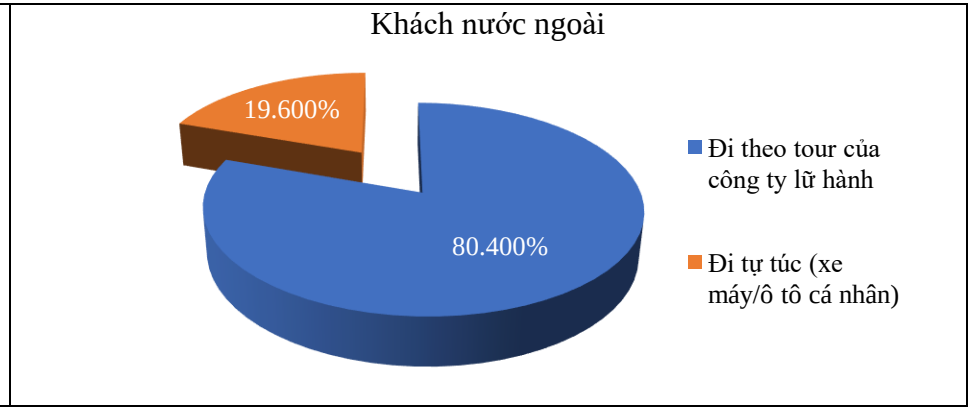
1. Câu hỏi 1: Ông (bà) thuộc nhóm đối tượng du khách nào dưới đây?



2. Câu hỏi 2. Hình thức du lịch và thời gian lưu trú dự kiến của ông (bà) tại khu vực CVĐC?

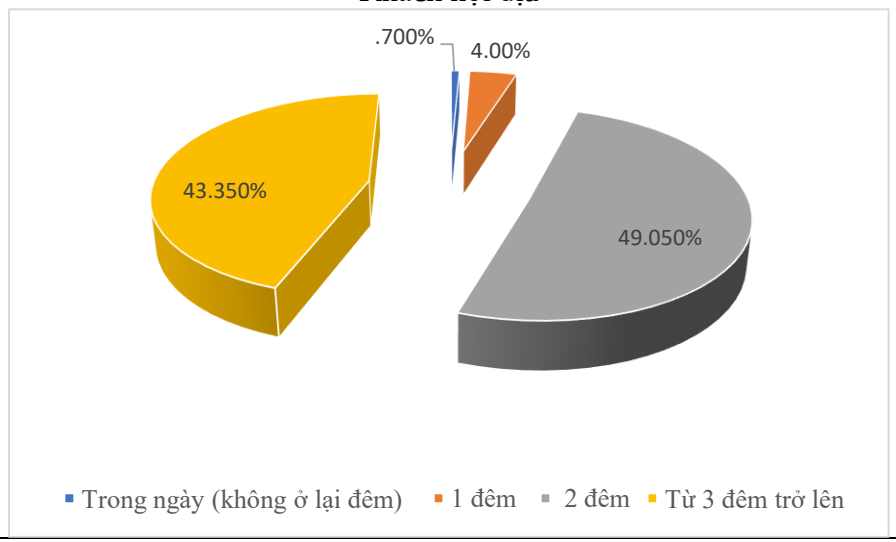
*** Hình thức du lịch**



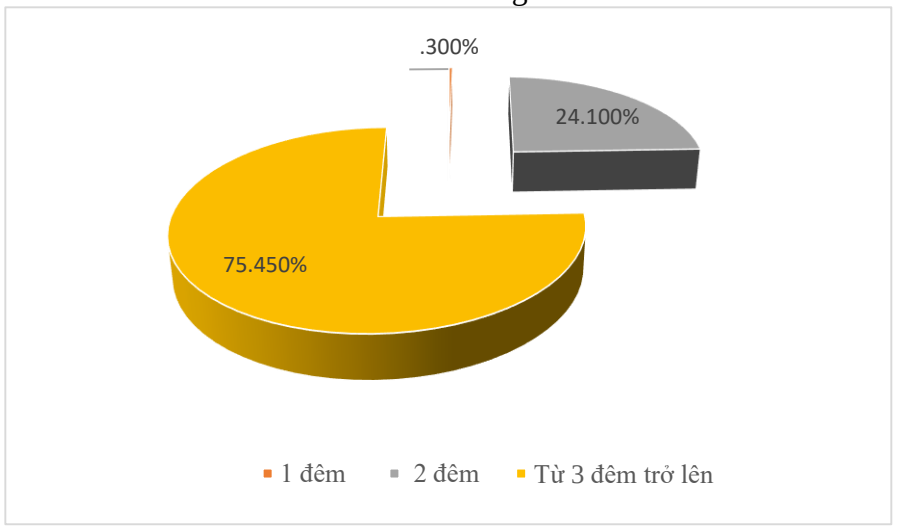


*** Thời gian lưu trú**

Khách nội địa

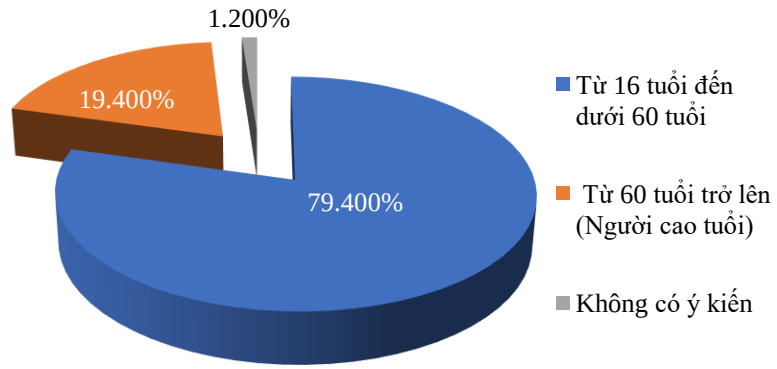


Khách nước ngoài

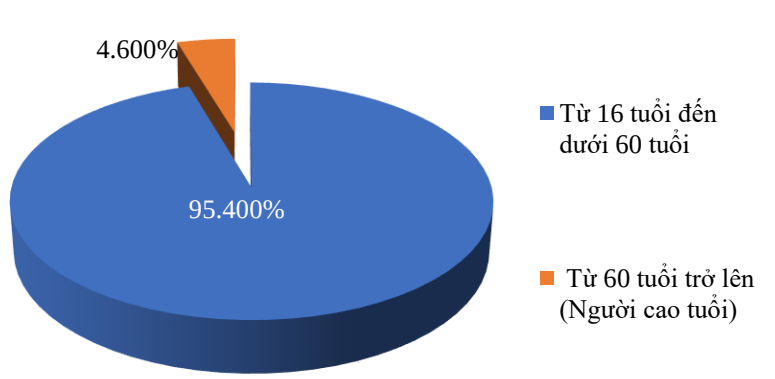


3. Câu hỏi 3: Độ tuổi của ông (bà) thuộc nhóm nào dưới đây?

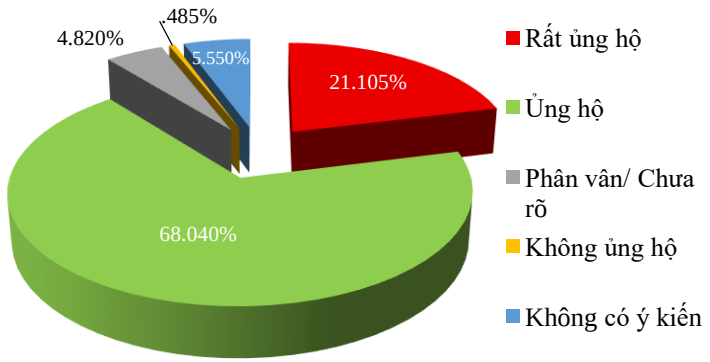
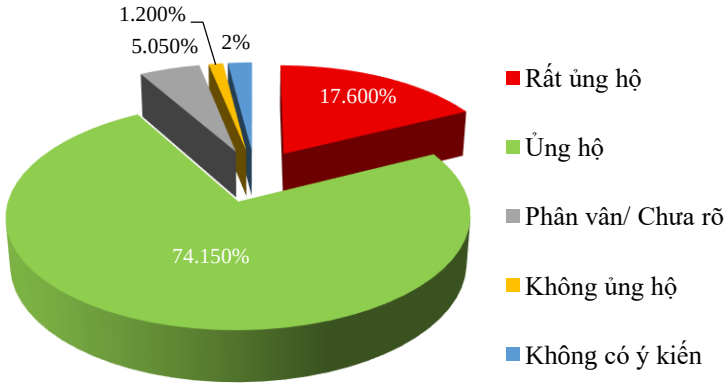
Khách nội địa



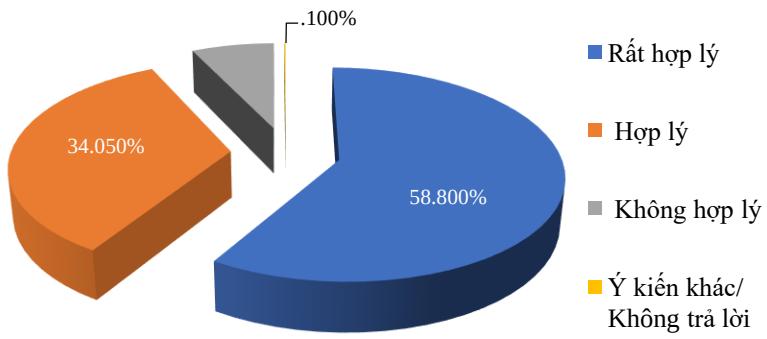
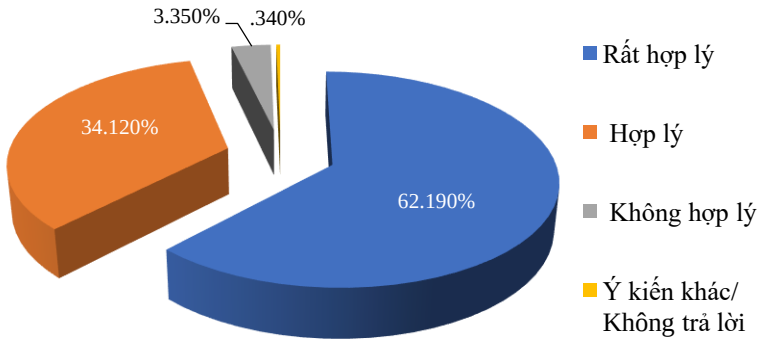
Khách nước ngoài



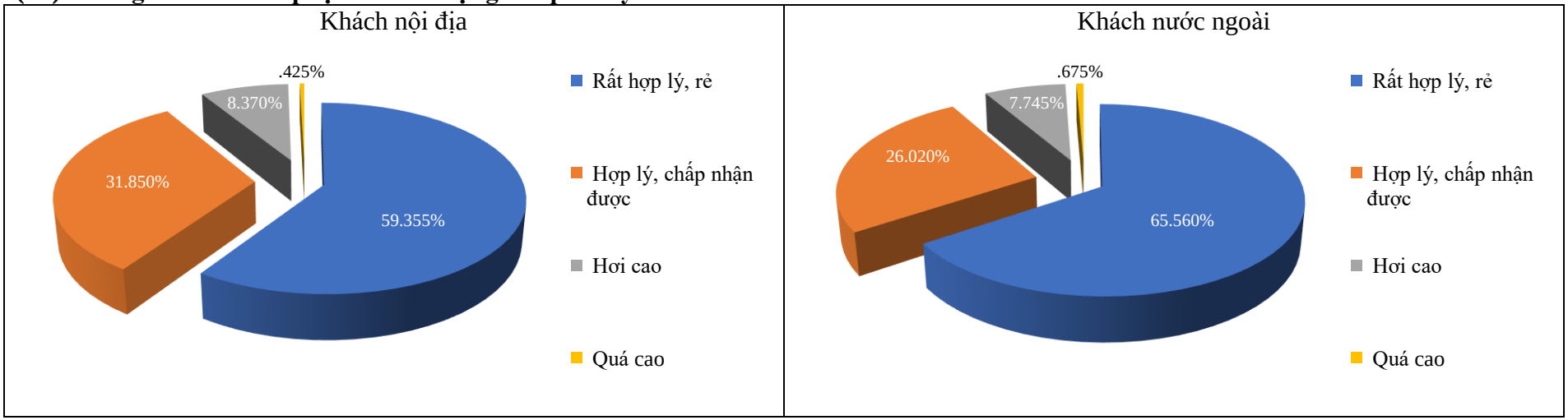
4. Câu hỏi 4: Ông/bà có ủng hộ việc triển khai thu phí phát triển CVĐC để tái đầu tư bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường và nâng cấp hạ tầng du lịch không?

Khách nội địa	Khách nước ngoài
	

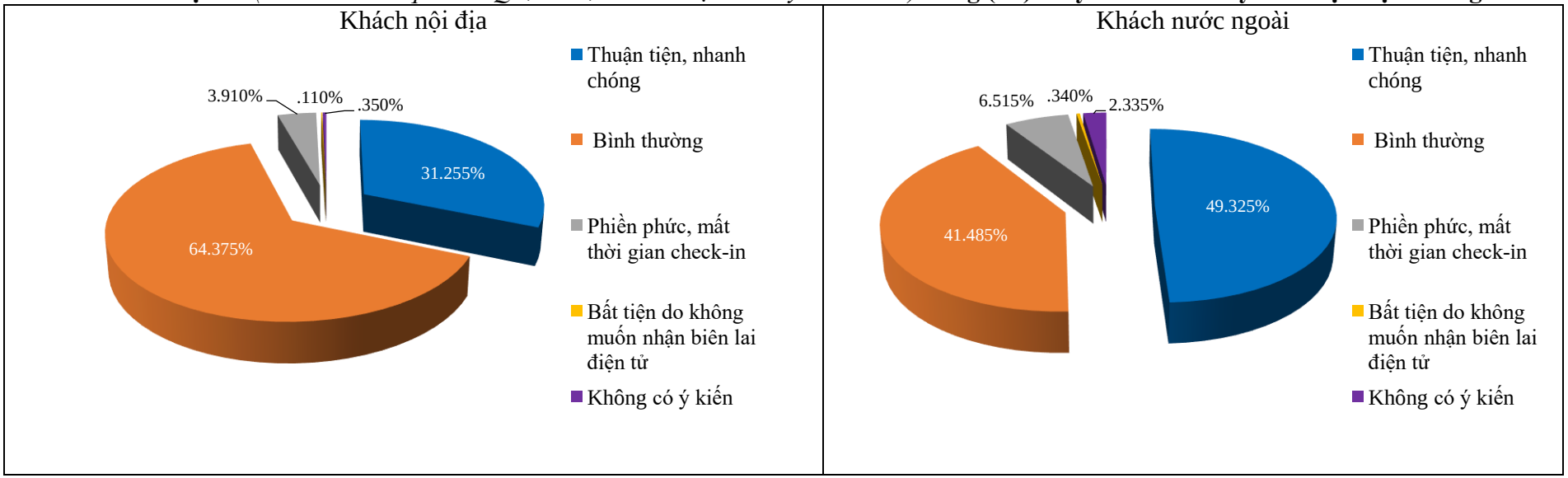
5. Câu hỏi 5. Mức phí đề xuất là 30.000 đồng/lượt người/đêm lưu trú. Theo ông (bà) mức thu này như thế nào so với chi phí chung của chuyến đi

Khách nội địa	Khách nước ngoài
	

6. Câu hỏi 6: Thu phí phát triển CVĐC sẽ áp dụng đối với khách du lịch lưu trú qua đêm tại các cơ sở lưu trú trong vùng CVĐC. Ông (bà) đánh giá thế nào về phạm vi đối tượng thu phí này?

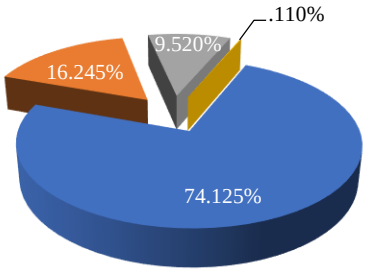


7. Câu hỏi 7: Hình thức thu phí tại các cơ sở lưu trú *(khách sạn, nhà nghỉ, homestay,...).* **Phí được cơ sở lưu trú thu thông qua phần mềm/biên lai điện tử** *(hóa đơn xuất qua mã QR, Zalo, Email hoặc in máy POS mini).* **Ông (bà) thấy hình thức này có thuận tiện không?**



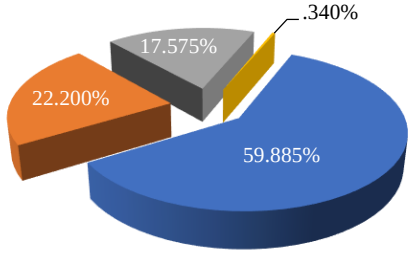
8. Câu hỏi 8: Nguồn phí thu được sẽ trích 60% nộp Ngân sách nhà nước *(để tái đầu tư hạ tầng du lịch, bảo tồn di sản, vệ sinh môi trường, quảng bá hình ảnh,...)* **và 40% để lại cho đơn vị tổ chức thu** *(chi phí vận hành phần mềm, ủy nhiệm thu; hỗ trợ địa phương cấp xã phát triển kinh tế, văn hoá xã hội,...)*. **Ông (bà) đánh giá như thế nào về tỷ lệ trích này?** *(Chọn 01 câu trả lời)*

Khách nội địa



- Rất hợp lý
- Tỷ lệ 60% tái đầu tư là hơi ít, nên tăng tỷ lệ cho bảo tồn/hạ tầng
- Tỷ lệ 40% chi phí thu là cao, nên giảm bớt
- Ý kiến khác

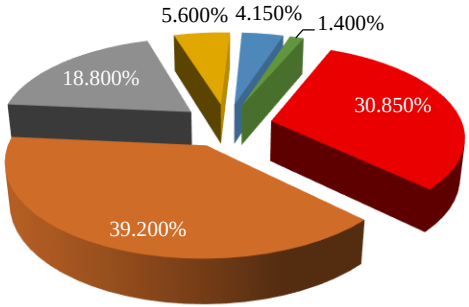
Khách nước ngoài



- Rất hợp lý
- Tỷ lệ 60% tái đầu tư là hơi ít, nên tăng tỷ lệ cho bảo tồn/hạ tầng
- Tỷ lệ 40% chi phí thu là cao, nên giảm bớt
- Ý kiến khác

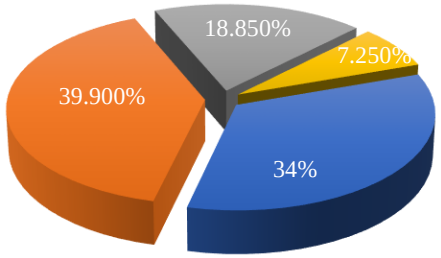
9. Câu hỏi 9: Ông (bà) mong muốn nguồn kinh phí thu được ưu tiên chi cho nội dung nào nhất dưới đây?

Khách nội địa



- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng (nhà vệ sinh công cộng, điểm dừng chân, trạm thông tin, đường giao thông…)
- Công tác thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, xử lý chất thải tại các điểm di sản
- Bảo tồn các giá trị di sản địa chất, văn hóa truyền thống bản địa
- Khắc phục sự cố sạt lở, thiên tai để đảm bảo an toàn cho du khách
- Quảng bá hình ảnh, phát triển sản phẩm du lịch mới
- Đào tạo, nâng cao chất lượng dịch vụ và sinh kế cho cộng đồng địa phương

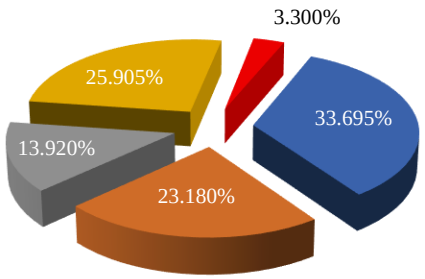
Khách nước ngoài



- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng (nhà vệ sinh công cộng, điểm dừng chân, trạm thông tin, đường giao thông…)
- Công tác thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, xử lý chất thải tại các điểm di sản
- Bảo tồn các giá trị di sản địa chất, văn hóa truyền thống bản địa
- Khắc phục sự cố sạt lở, thiên tai để đảm bảo an toàn cho du khách

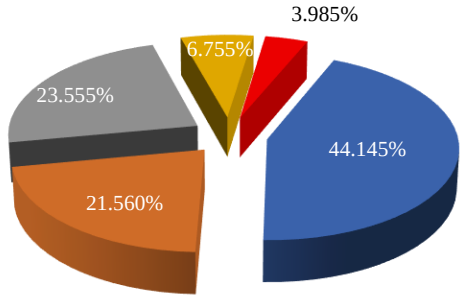
10. Câu hỏi 10: Sau đề án thu phí được triển khai, Ông (bà) kỳ vọng điều gì nhất ở CVĐC toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn?

Khách nội địa



- Môi trường du lịch sạch sẽ, không có rác thải
- Hạ tầng giao thông, nhà vệ sinh, điểm dừng chân tốt hơn
- Mức độ an toàn cao hơn (giao thông, khắc phục kịp thời sạt lở, cứu hộ cứu nạn…)
- Bảo tồn tốt nguyên vẹn cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa
- Ý kiến khác/ Không trả lời

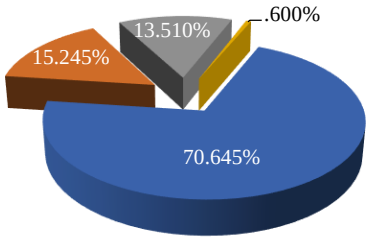
Khách nước ngoài



- Môi trường du lịch sạch sẽ, không có rác thải
- Hạ tầng giao thông, nhà vệ sinh, điểm dừng chân tốt hơn
- Mức độ an toàn cao hơn (giao thông, khắc phục kịp thời sạt lở, cứu hộ cứu nạn…)
- Bảo tồn tốt nguyên vẹn cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa
- Ý kiến khác/ Không trả lời

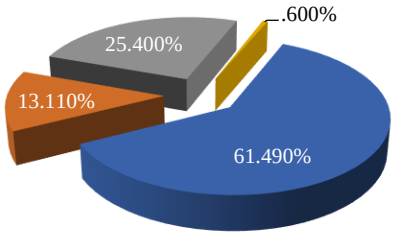
11. Câu hỏi 11: Việc thu phí này có làm giảm ý định quay trở lại hoặc giới thiệu CVĐC cho bạn bè/người thân của ông (bà) không?

Khách nội địa



- Chắc chắn không (vẫn sẽ quay lại/giới thiệu)
- Có thể xem xét lại
- Chắc chắn có (sẽ cân nhắc điểm đến khác)
- Không trả lời

Khách nước ngoài



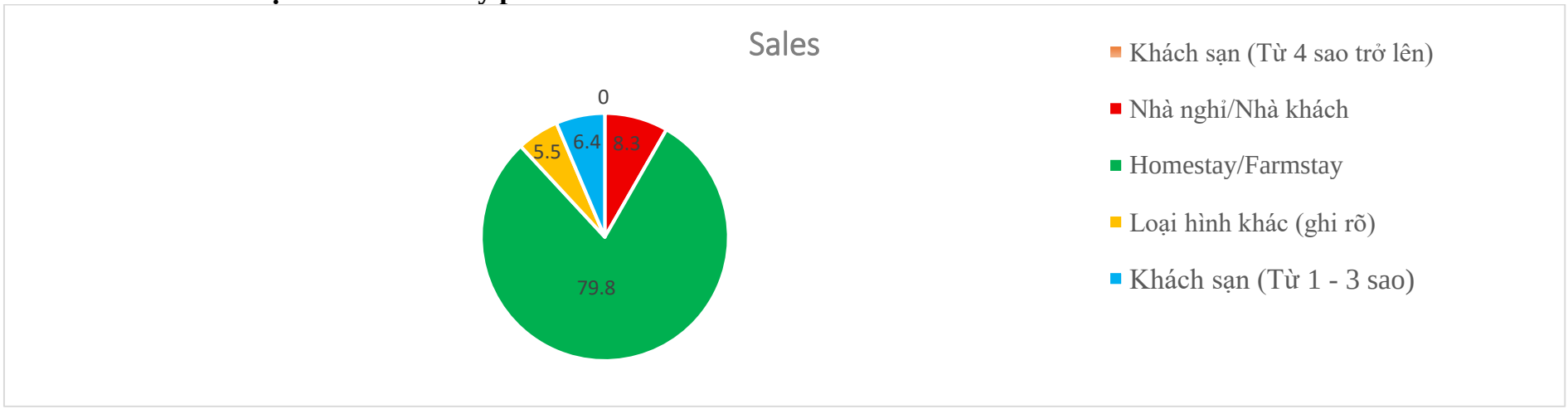
- Chắc chắn không (vẫn sẽ quay lại/giới thiệu)
- Có thể xem xét lại
- Chắc chắn có (sẽ cân nhắc điểm đến khác)
- Không trả lời

BIỂU 3

KẾT QUẢ KHẢO SÁT THÔNG TIN CƠ SỞ LƯU TRÚ

* Số phiếu lấy ý kiến: 109 phiếu. Trong đó: Khách sạn/Nhà nghỉ: 17 phiếu; Homestay: 87 phiếu; Loại hình khác: 5

1.Các loại hình lưu trú lấy phiếu khảo sát?



2. Tỷ lệ đối tượng khách lưu trú trung bình tại cơ sở của ông (bà)?

109 câu trả lời



3. Theo ông (bà), việc thu phí phát triển CVĐC qua cơ sở lưu trú có hợp lý không?

109 câu trả lời



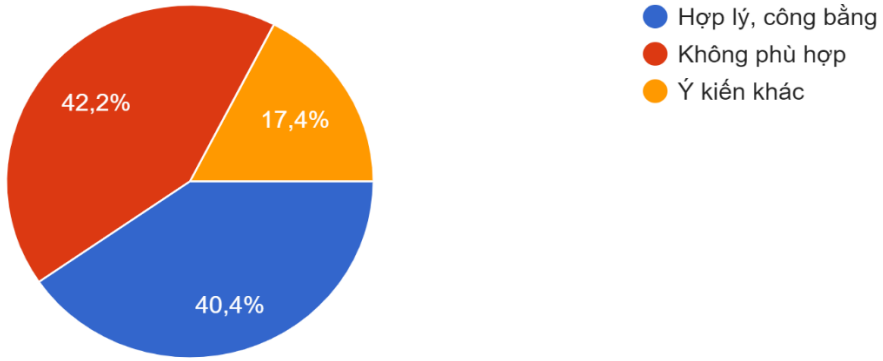
4. Mức phí đề xuất là 30.000 đồng/lượt người/đêm lưu trú. Đánh giá của ông (bà) về mức phí đề xuất như thế nào?

109 câu trả lời



5. Đơn vị tổ chức thu phí là Trung tâm Dịch vụ công các xã vùng CVĐC, đơn vị trực tiếp thu phí là cơ sở lưu trú. Ý kiến của ông (bà) về đơn vị tổ chức thu phí?

109 câu trả lời



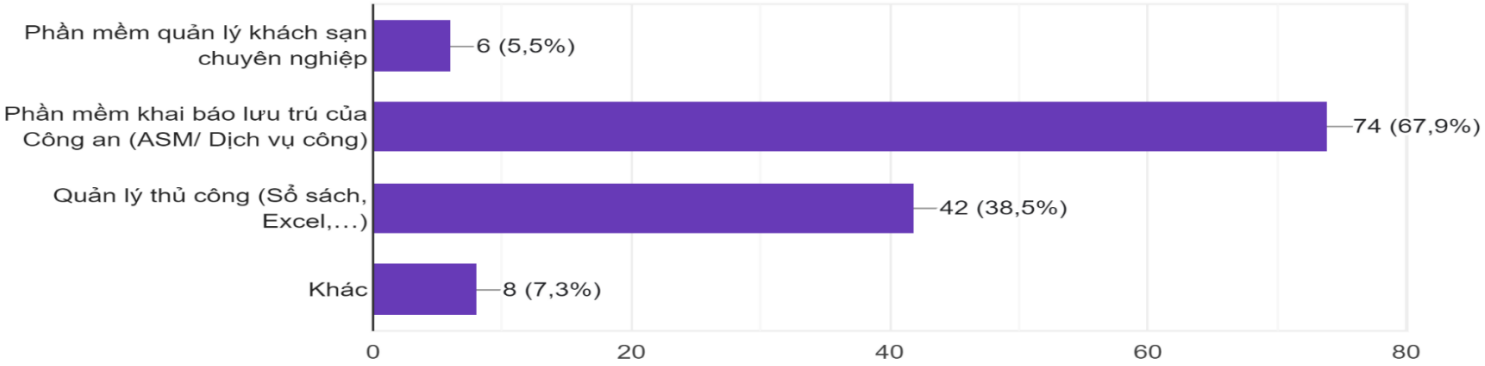
6. Cơ sở lưu trú của ông (bà) dự kiến thông báo thu khoản phí này tới khách hàng theo hình thức nào?

109 câu trả lời



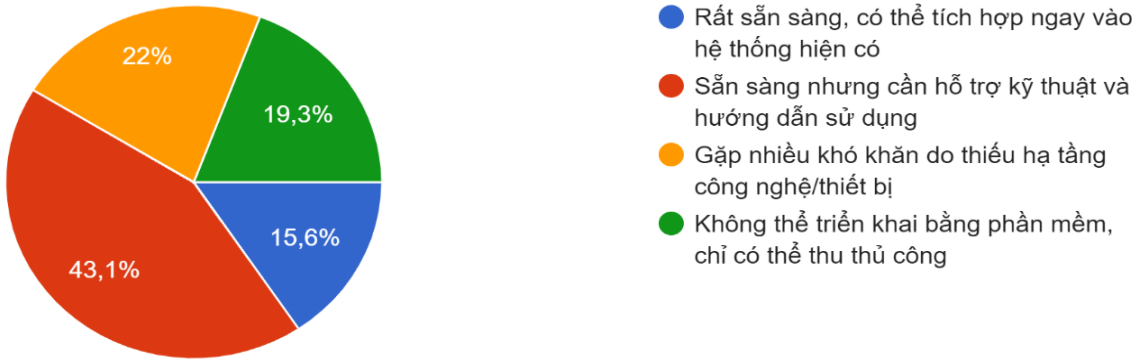
7. Cơ sở lưu trú của ông (bà) hiện đang sử dụng công cụ/phần mềm nào để quản lý phòng và khai báo lưu trú? (Có thể chọn nhiều đáp án)

109 câu trả lời



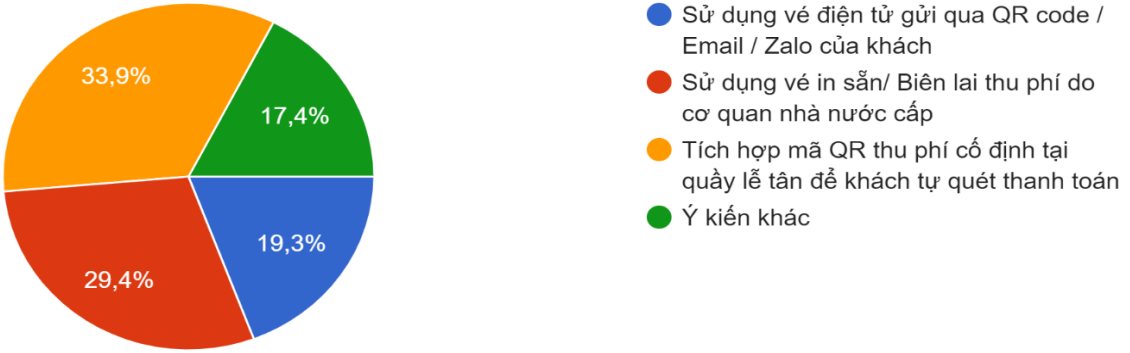
8. Mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ/phần mềm thu phí tự động kết nối với cơ quan quản lý thuế/du lịch của cơ sở?

109 câu trả lời



9. Theo ông (bà), quy trình thu phí và xuất vé/chứng từ thu phí cho khách hàng nên được thực hiện như thế nào để tối ưu nhất?

109 câu trả lời



10. Trường hợp đoàn khách đi theo tour của các công ty lữ hành lưu trú tại cơ sở, phương án thu phí nào là thuận tiện nhất?

109 câu trả lời



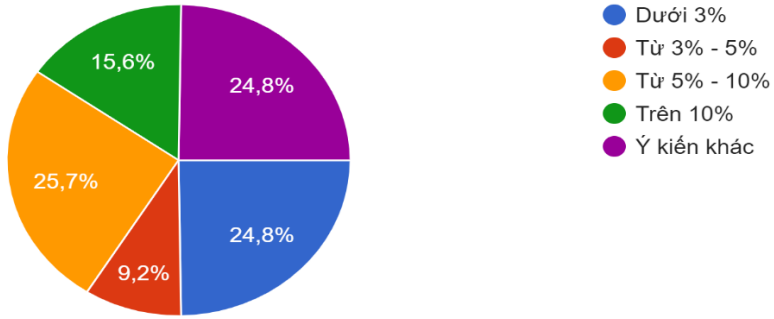
11. Đánh giá về tỷ lệ trích: 60% nộp NSNN (tái đầu tư hạ tầng du lịch, bảo tồn di sản...) và 40% để lại cho đơn vị tổ chức thu?

109 câu trả lời



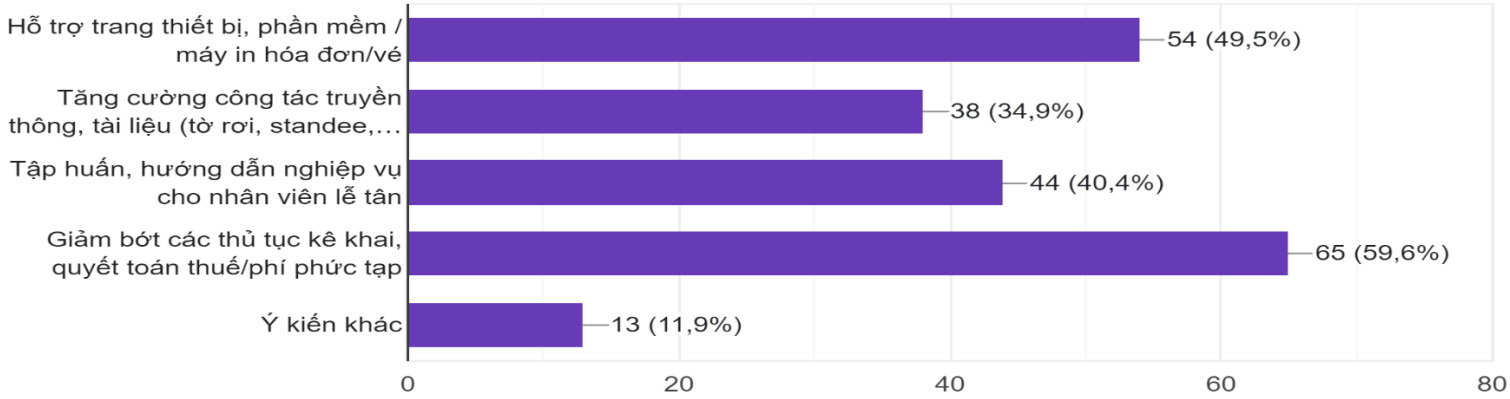
12. Theo ông (bà), tỷ lệ % trích lại trên tổng số phí thu được để lại cho cơ sở lưu trú để bù đắp chi phí quản lý là bao nhiêu là hợp lý?

109 câu trả lời



13. Cơ sở của ông (bà) mong muốn được hỗ trợ những gì từ phía Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ thu phí này? (Có thể chọn nhiều đáp án)

109 câu trả lời



14. Thời gian nộp số tiền phí thu được về Ngân sách nhà nước nào sau đây là phù hợp nhất với cơ sở của ông (bà)?

109 câu trả lời

